

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lê Văn Dài.

Ông: Nguyễn Hoàng Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang -Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa:
ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2023/HSST-QĐ ngày 18/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Vũ L (tên gọi khác: Khỉ già), sinh năm: 1993; tại: tỉnh Đồng Tháp; Trú tại: ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn R, sinh năm 1966 và con bà: Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1971; anh chị em: có 03 người, bị cáo là con đầu lòng; vợ: Bùi Thúy H, sinh năm: 1990; con: có 03 người lớn nhất sinh năm 2019 nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: ngày 23/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 12 tháng, chấp hành xong ngày 16/11/2020; tạm giữ: ngày 05/01/2023; tạm giam: ngày 11/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khóm B, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Trần Chí C, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khóm D, phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Nguyễn Minh T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Trương Thị L1, sinh năm: 1996; Địa chỉ: ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Tú A1, sinh năm 1988, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bùi Thúy H, sinh năm 1990, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Vũ L là người nghiện ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho các con nghiện lấy lời, đồng thời cũng có ma túy sử dụng. Vào lúc 09 giờ ngày 05/01/2023 bị cáo L đang ở tại nhà ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp thì có Nguyễn Minh T điện thoại vào số máy điện thoại của bị cáo là 0931.005.965. Trục hỏi mua ma túy để sử dụng L đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy là kế trường Mầm non A2 gần nhà bị cáo, bị cáo L chuẩn bị 01 bọc nylon màu trắng có chứa ma túy được hàn kín 02 đầu, rồi giấu vào khẩu trang y tế màu trắng, khi đến giờ bị cáo đi bộ lại điểm hẹn thì gặp Trần Chí C chở Nguyễn Minh T đến nhận ma túy của L, ngược lại L nhận của T số tiền là 200.000 đồng. Khi hai bên đang giao nhận ma túy và tiền xong thì bị bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng là 01 điện thoại OPPO A55 màu xanh có gắn sim số 0931.005.965; tiền mặt là 603.000 đồng (có 200.000 đồng vừa bán ma túy cho T và 403.000 đồng tiền cá nhân bị cáo L); Thu giữ của Nguyễn Minh T 01 điện thoại Samsung Galaxy A12 màu đen (kết quả kiểm tra nhật ký điện thoại của T có gọi vào số điện thoại số 0931.005.965 của bị cáo L).

Khám xét nhà ở của bị cáo cơ quan chức năng đã thu giữ nhiều dụng cụ có liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 hộp nhựa màu xanh; 04 hộp quẹt ga (01 màu đỏ; 01 màu cam; 01 màu trắng bị vỡ; 01 màu màu xanh bị vỡ); 03 ống hút nhựa màu trắng nhọn một đầu; 08 cây bông tâm màu hồng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín một đầu; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 ví màu đỏ bên trong ví có 01 ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có gắn một nõ thủy tinh và một ống hút nhựa màu xanh (bộ D sử dụng ma túy); 01 nắp chai nhựa màu đen có gắn một ống hút nhựa màu trắng hồng; 23 ống hút nhựa nhiều màu; 02 bọc bông tâm màu vàng.

Tại kết luận số 40/KL-KTHS ngày 07/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bọc nylon màu trắng đã hàn kín được niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 (thu của Nguyễn Minh T) là chất ma túy, có khối lượng 0,027gam loại Methamphetamine (đã sử dụng hết cho công tác giám định).

Quá trình điều tra bị cáo Đặng Vũ L khai nhận trước đó đã bán ma túy 02 lần cho 02 người cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 22 giờ ngày 29/12/2022 Trương Thị L1 đã điện thoại hỏi mua ma túy với số tiền 100.000 đồng, bị cáo đồng ý bán và giao ma túy cho L1 tại địa điểm gần trường Mầm non A2 và nhận tiền xong, sau đó mạnh ai nấy về nhà.

Lần 2: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/01/2023 L nhận điện thoại của Nguyễn Văn H1 hỏi mua ma túy sử dụng, bị cáo đồng ý và giao ma túy cho Nguyễn Văn H1 và Trần Chí C tại gần trường Mầm non A2, nhận lại từ H1 số tiền là 200.000 đồng, số ma túy trên H1 đem về nhà sử dụng hết.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSTB ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Đặng Vũ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát xác định cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Vũ L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo Đặng Vũ L đã bán ma túy từ ngày 29/12/2022 đến ngày 05/01/2023 đã bán ma túy cho Trương Thị L1 01 lần số tiền là 100.000 đồng, bán ma túy cho Nguyễn Văn H1 01 lần số tiền là 200.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ 10 phút ngày 05/01/2023 bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Minh T thì bị bắt quả tang, địa điểm ba lần bán đều gần trường Mầm Non A2, thuộc ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy ảnh hưởng đến tình hình trật tự ở địa phương.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Đặng Vũ L từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù; Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo; Xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng liên quan đến việc mua bán và sử dụng ma túy, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với những tài sản có giá trị đã thu giữ theo Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi từ bán ma túy để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước, tiếp tục quản lý số tiền thu của bị cáo để đảm bảo giai đoạn thi hành án.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận tội không có tranh luận với Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng bị cáo Đặng Vũ L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Vũ L thừa nhận đã 03 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho các con nghiện là Trương Thị L1, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Minh T. Tổng số tiền bán là 500.000 đồng riêng lần bán cho T ngày 05/01/2023 thì bị bắt quả tang với đầy đủ tang vật chứng theo kết quả giám định xác định là loại Methamphetamine có khối lượng là 0,027 gam và khi khám xét nhà của bị cáo tại ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp thì cơ quan chức năng đã thu giữ được nhiều dụng cụ có liên quan đến bán ma túy và sử dụng ma túy. Lời nhận tội của bị cáo Đặng Vũ L là có căn cứ phù hợp với lời khai của những người có liên quan, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được việc mua bán ma túy là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện, và thực hiện bán 03 lần, cho nên, hành vi của bị cáo Đặng Vũ L đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm điểm b khoản 2 vào Điều 251 BLHS.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS có quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt tù từ 07 đến 15 năm:*

a) *Có tổ chức*

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

c) *.....*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Vũ L là rất nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xã hội lên án, chúng ta biết ma túy là chất gây nghiện, đặc biệt người nghiện ma túy đã có thể dẫn đến giết người do ảo giác, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, làm cho nhiều gia đình lâm vào cảnh khó khăn, đồng thời đây là chất kích thích do Nhà Nước thống nhất độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, thế nhưng bất chấp tất cả bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người để họ sử dụng. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người. Do đó, việc đưa bị cáo Đặng Vũ L ra xét xử công khai như ngày hôm nay là rất cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của luật pháp, đồng thời mang tính giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với phân tích và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận toàn bộ.

[5] Về hình phạt bổ sung: qua các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo Đặng Vũ L không có nghề

nghiệp ổn định, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, vợ bị cáo hiện không nghề nghiệp và đang nuôi con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 hộp nhựa màu xanh; 04 hộp quẹt ga (01 màu đỏ; 01 màu cam; 01 màu trắng bị vỡ; 01 màu màu xanh bị vỡ); 03 ống hút nhựa màu trắng nhọn một đầu; 08 cây bông tăm màu hồng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín một đầu; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 ví màu đỏ bên trong ví có 01 ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có gắn một nõ thủy tinh và một ống hút nhựa màu xanh (bộ D sử dụng ma túy); 01 nắp chai nhựa màu đen có gắn một ống hút nhựa màu trắng hồng; 23 ống hút nhựa nhiều màu; 02 bịch bông tăm màu vàng; điện thoại OPPO A55 màu xanh có gắn sim số 0931.005.965. Đây những công cụ phương tiện là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng và là hàng cấm nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước và tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với tiền thu lợi bất hợp pháp từ bán ma túy của bị cáo 200.000 đồng thu tại hiện trường và 300.000 đồng bị cáo đã bán ma túy trước ngày bị bắt quả tang, cần phải tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với các tài sản khác cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định nên không xem xét lại.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Vũ L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Tuyên bố bị cáo Đặng Vũ L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Xử phạt Đặng Vũ L – 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 05/01/2023.

2. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước:

+ 500.000 đồng tiền bị cáo L bán ma túy có được;

+ 01 điện thoại OPPO màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Vỏ bọc nylon còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu A3;

+ 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 hộp nhựa màu xanh; 04 hộp quẹt ga (01 màu đỏ; 01 màu cam; 01 màu trắng bị vỡ; 01 màu màu xanh bị vỡ); 03 ống hút nhựa màu trắng nhọn một đầu; 08 cây bông tăm màu hồng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín một đầu; 02 cây kéo kim loại màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen; 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 ví màu đỏ bên trong ví có 01 ống hút nhựa màu trắng sọc đỏ; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có gắn một nõ thủy tinh và một ống hút nhựa màu xanh (bộ D sử dụng ma túy); 01 nắp chai nhựa màu đen có gắn một ống hút nhựa màu trắng hồng; 23 ống hút nhựa nhiều màu; 02 bông tăm màu vàng;

- Tiếp tục quản lý số tiền 603.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo giai đoạn thi hành án được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 (trong đó có 500.000 đồng tiền bán ma túy và 103.000 đồng tiền của bị cáo).

(Các tài sản trên hiện đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Vũ L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 04/8/2023. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương phước Tự